

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 912/QĐ-UBND

Hà Giang, ngày 19 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng
Đăng ký đất đai trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hà Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ về việc quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Đề án số 10/ĐA-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về tổ chức lại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Giang;

Căn cứ Quyết định số 911/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang tổ chức lại Trung tâm Công nghệ thông tin và Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường thành Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hà Giang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 156/TTr-SNNMT-TCCB ngày 18 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Vị trí:

a) Văn phòng Đăng ký đất đai là tổ chức đăng ký đất đai, là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hà Giang.

b) Văn phòng Đăng ký đất đai có tư cách pháp nhân, trụ sở, con dấu và tài khoản riêng, chịu sự quản lý toàn diện về tổ chức hoạt động của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hà Giang.

c) Trụ sở Văn phòng Đăng ký đất đai đặt tại số 185 đường Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.



2. Chức năng:

a) Thực hiện đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (*sau đây gọi là Giấy chứng nhận*); đo đạc, chỉnh lý, lập bản đồ địa chính, xây dựng, quản lý, vận hành và khai thác hệ thống thông tin đất đai.

b) Cung cấp dịch vụ công về đất đai và hỗ trợ công tác quản lý nhà nước khác về đất đai trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

c) Lưu trữ, bảo quản, cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; tổ chức, quản lý thông tin, dữ liệu trên môi trường điện tử; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu, công thông tin tài nguyên và môi trường phục vụ lưu trữ, trao đổi, chia sẻ thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường giữa các cơ sở dữ liệu trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Thực hiện đăng ký đất đai đối với đất được Nhà nước giao quản lý, đăng ký quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;

2. Thực hiện đăng ký biến động đối với đất được Nhà nước giao quản lý, đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;

3. Thực hiện đo đạc, chỉnh lý, lập bản đồ địa chính, trích lục bản đồ địa chính; cấp, đính chính, thu hồi, hủy giấy chứng nhận, hủy kết quả đăng ký biến động trên giấy chứng nhận;

4. Kiểm tra mảnh trích đo bản đồ địa chính thửa đất; kiểm tra, xác nhận sơ đồ tài sản gắn liền với đất do tổ chức, cá nhân cung cấp phục vụ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận;

5. Lập, chỉnh lý, cập nhật, lưu trữ và quản lý hồ sơ địa chính; tiếp nhận, quản lý việc sử dụng mẫu Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật;

6. Cập nhật, chỉnh lý, đồng bộ hóa, khai thác dữ liệu đất đai; xây dựng, quản lý, vận hành hệ thống thông tin đất đai theo quy định của pháp luật;

7. Thực hiện thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất;

8. Thực hiện đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật;

9. Cung cấp hồ sơ, bản đồ, thông tin, số liệu đất đai, tài sản gắn liền với đất cho các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật;

10. Thực hiện thu phí, lệ phí theo quy định của pháp luật và các khoản thu từ dịch vụ công về đất đai theo quy định tại Điều 154 Luật Đất đai;

11. Thực hiện thu thập, đánh giá, quản lý, lưu trữ, công bố, khai thác và sử dụng thông tin dữ liệu tài nguyên và môi trường; Tổ chức, quản lý thông tin, dữ liệu trên môi trường điện tử; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu, công thông tin tài nguyên và môi trường phục vụ lưu trữ, trao đổi, chia sẻ thông tin, dữ liệu tài

nguyên và môi trường giữa các cơ sở dữ liệu trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

12. Lưu trữ, bảo quản, cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường;

13. Thực hiện các dịch vụ trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ phù hợp với năng lực theo quy định của pháp luật;

14. Quản lý viên chức, người lao động, tài chính và tài sản thuộc Văn phòng Đăng ký đất đai; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của pháp luật về các lĩnh vực công tác được giao;

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, gồm:

- a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;
 - b) Phòng Thông tin lưu trữ;
 - c) Phòng Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu đất đai;
 - d) Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận.
2. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, gồm 11 chi nhánh:
- a) Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Hà Giang;
 - b) Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Vị Xuyên;
 - c) Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Bắc Quang;
 - d) Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Quang Bình;
 - đ) Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Xín Mần;
 - e) Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Hoàng Su Phì;
 - g) Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Quản Bạ;
 - h) Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Yên Minh;
 - i) Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Đồng Văn;
 - k) Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Mèo Vạc;
 - l) Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Bắc Mê.

3. Lãnh đạo Văn phòng Đăng ký đất đai gồm: Văn phòng Đăng ký đất đai có Giám đốc và không quá 03 (ba) Phó Giám đốc.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Thay thế Quyết định số 4529/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công nghệ thông tin trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Giang.



Điều 5. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở và cơ quan ngang sở thuộc tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Kho bạc Nhà nước Khu vực VII;
- Công an tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NCPC.

CHỦ TỊCH



Phan Huy Ngọc

